

Vay mượn trong văn học cổ Việt Nam

Tác Giả: Tá Quang Khái
Thứ Ba, 18 Tháng 1 Năm 2011 21:14

Các nhà nghiên cứu văn học xäp văn học cổ Việt Nam thành ba loại: văn chäng bác học, văn chäng väa bác học väa bình dân và văn chäng bình dân.



Văn chäng bác học là loại văn chäng viết bằng chữ Hán, dành cho những người có học. Văn chäng väa bác học väa bình dân là loại văn chäng viết bằng chữ nôm, một thứ chữ dùng chữ Hán ghép lại những phát âm tiếng Việt nên khi đọc lên người bình dân cũng có thể hiểu được số sä. Văn chäng bình dân là loại văn chäng phát xuất từ người bình dân ít học, đó là những câu ca dao, tục ngữ và truyện cổ.

Văn chäng bác học do những nhà khoa bảng sáng tác dành cho những người giỏi Hán văn, ít ra cũng phải qua “thäp niên đẳng học” hoặc những người đã đỗ đät. Chữ học nôm như Kän Văn Tiäu Lạc có Lê Quý Đôn, Vũ Trung Tùy Bút có Phạm Đình Hä, Chinh Phä Ngâm có Đặng Trän Côn...và những bài thơ chữ Hán có các nhà Nho. Ngay cả những bài văn nôm tiếng như Hồ chäng Sĩ có Trần Hồng Đäo, Bình Ngô Đäi Cáo có Nguyễn Träi, Văn Tế Trän Vong Täng Sĩ có Nguyễn Văn Thành là những bài văn cổ điển phổ biến trong dân gian cũng viết bằng chữ Hán.

Văn chäng väa bác học väa bình dân là loại văn chäng viết bằng chữ nôm, một thứ chữ còn khó học chữ Hán, vì mượn đọc cổ, phải thông thạo Hán văn trước đã. Vì thế, loại văn chäng này cũng do các nhà Nho khoa bảng sáng tác. Người ta thấy nhiều tác phẩm nôm tiếng, như: Đoän Träng Tân Thanh có Nguyễn Du, Hoa Tiên có Nguyễn Huy Tä, Nhä Đä Mai (hiän chữ tìm ra tác giả nên vẫn tạm ghi là Khuyät danh hay Vô danh), Bích Câu Kä Ngä có Vũ Quäc Trân, Lạc Vân Tiên có Nguyễn Đình Chiäu...và nhiều thứ, phú. Loại văn chäng này người bình dân cũng không đọc được, những nghe thì hiểu đại khái. Hiểu đại khái vì loại văn có nhiều từ cổ phải có người giỏi nghe thì mới hiểu hết được.

Chữ Nôm (do Nam nói träi ra) được hình thành từ bao giờ thì chưa ai nghiên cứu được, đến đời nhà Trần có người tên là Nguyễn Thuyên (tên Hán Thuyên) xäp đät lại thành chữ thơ ng. Do đó, sau này nhiều người tạm gọi là Hàn Thuyên là cha đẻ của chữ Nôm. Loại chữ này chữ có một số từ điếm là phát âm tiếng Việt, những mượn viết được chữ Nôm, ta phải thông thạo chữ Hán

Vay mượn trong văn học cổ Việt Nam

Tác Giả: Tá Quang Khái
Thứ Ba, 18 Tháng 1 Năm 2011 21:14

mái ngái cháp nhán.

Truyện Nhiếp Mai và truyện Hoa Tiên cũng là những truyện viết về truyện Tàu, gần như nguyên văn. Nhiếp Mai dựa theo truyện Trung Hoa về Nghĩa Nhiếp Mai, kể về cuộc đấu tranh chống gian thần Lá Ká và Hoàng Tung đời Đường. Truyện Hoa Tiên dựa theo Đá Bát Tá Hoa Tiên Ký, kể về mối tình trẻ trẻ giữa nàng Dáng Dao Tiên và Láng Sinh. Cuộc cùng Láng Sinh có hai vợ chính thức là Dao Tiên và Láu Ngọc Khanh và hai người thiếp là Vân Háng và Bích Nguyệt (hai người này vốn là hai thá tá của Dao Tiên, có công liên lạc giữa cô chủ và chàng họ Láng). Các truyện này đều có kết cục tốt đẹp. Người phải xa nhau được sum họp trở lại (Kiáu và Kim Trọng được tái hợp trong Đán Tráng Tân Thanh), kẻ báu oan được phục hồi danh dự và trở thành thù nhà (Mai Láng Ngọc trong Nhiếp Mai), những người yêu nhau gặp trở trở lại được nhau và sống cuộc đời hạnh phúc (Láng Sinh và nàng Dao Tiên trong Hoa Tiên). Có lẽ ít ai được hưởng hạnh phúc bằng chàng Láng Pháng Châu vì mất lúc còn trẻ.

Ngoài số thuác vào văn tự và nội dung, các nhà nho của ta còn thuác về điệu nhạc. Chính vì những điệu nhạc này mà người bình dân ít học không hiểu thấu đáo được truyện, dù viết bằng văn xuôi. Một câu là một điệu nhạc, có khi một câu có tới hai ba điệu nhạc. Những điệu nhạc cũng có một số điệu là nói ít mà hiểu nhiều, vì thơ là văn tự nên súc tích. Có lẽ Chinh Pháng Ngâm của Đáng Trán Côn những phần điệu nhạc như thế.

Truyện của Việt Nam ngày xưa được viết theo thể loại bát. Khúc ngâm viết theo thể song thất lục bát. Hai thể này không có trong văn chương Tàu. Đó cũng là một hình thức đặc biệt của ta.

Vá Ngâm, trong văn học cổ Việt Nam, chúng ta có nhiều khúc ngâm những nội tình và phần lớn nhất là Chinh Pháng Ngâm khúc và Cung Oán Ngâm khúc. Có nhiều người đã lên thơ ngâm với thể truyện nên đã lên án nàng chinh phu trong Chinh Pháng Ngâm là...cháa hoang, vì xa chồng đã ba năm (Thá tính là đi ngày nay, Tián sen nay là ba...) thơ mà con còn như quá (Con thơ máng sáa về đời ngáng bù trừ...hoác: Miáng hải nhi chá báa (mám cám...) Thá ra, thể ngâm có thể coi truyện đời với thể Tùy bút ngày nay. Thể này không thuác vào thể gian câu chuyện xảy ra. Về lý, trong Chinh Pháng Ngâm, người ta không nói tới một nàng chinh phu duy nhất nào mà nói chung tâm sự của tất cả những người đàn bà có chồng đi chinh chiến. Về ý, có người có con như còn “máng sáa” thì cũng có người có con đã lớn rồi phải “Rán con đèn sách, thiếp làm phu thân”. Về lý, việc nghi ngờ lòng chung thủy của người chinh phu không những là oan uáng mà còn quá đáng. Người ta cháa thể quên thể thơ Việt Nam đã có câu “Ba năm bú mẹ” để nói tới cái công trời bố của người mẹ trong việc dưỡng dục con cái.

Vay mượn trong văn học cổ Việt Nam

Tác Giả: Tá Quang Khái

Thứ Ba, 18 Tháng 1 Năm 2011 21:14

Khúc Chinh Phá Ngám báng chá nám là bán dá nám Chinh Phá Ngám chá Hán cá a Đáng Trán Côn. (Hián nay, ngái ta chá a biát chác ai là dá ch giá, bà Đoàn Thá Điám hay ông Phan Huy Ích. Nháng bá Giáo Đác Hà Nái đã theo Hoàng Xuân Hán mà nhán Phan Huy Ích. Chúng tôi sá có bài vá dá ch giá khúc ngám này.)

Bán chá Hán cá a Đáng Trán Côn là mát tác phám đặc biát, rát công phu. Ông đã mán mát sá ý và hình ánh trong thá cá, có khi mán cá nháng câu thá cá a ngái xáa (nhá thá Lý Bách đái Đáng) đá táo nên khúc ngám này (dài 483 câu).

Vá chuyán “vay mán”, mái đây có ngái cho biát bài thá “Đánh cá táng” rát nái tiáng cá a ná sĩ Há Xuân Háng cũng mán ý bài dân ca vùng Tô Châu bên Tàu. Chúng tôi xin chép lái nguyên văn đá chúng ta cùng biát và nghiên cáu thêm:

“Cá táng táng truyán do Chu Vũ Váng phát minh lúc đánh vua Trá, loái cá táng này mô pháng viác đánh nhau trên chián tráng, cũng là loái cá mà phá ná thái cá lúc nhán rái rát thích chái. Phùng Máng Long cuái thái Minh có chép lái mát bài dân ca Tô Châu nói vá viác trai gái chái cá táng nhá sau: Thu liáu viá ká trác táng ká. Thách pháo đáng đáu tu phòng láng hiáp xa, Ngách đáo nhá song mã ám tuyán xoa khái liáu cá dáng giác sĩ, Đáng đáo nhá nhát tát chiám tâm giáo ngá nan đáng đi” (Xáp bàn cá váy bày bàn cá táng, Tháy pháo đáu phái đá phòng xe thác hai bên, Em chá nghĩ anh cho hai ngáa uáng nác nên cho sĩ vá nhá sáng dê, Ngáđáu mát con tát cá a anh vào cung khián em không đáng đáy gì đác), câu nào cũng mát lái hai ý.”

(trích “Láu Xanh và Tái Ác” cá a Phùng Tinh Chí, trang 329 và 330, do Cao Tá Thanh đách, nhà xuát bán Phá Ná, Viát Nam, án hành)

Sau đây là mát đoán trong bài “Đánh Cá” cá a Há Xuân Háng :

*Thoát mái vào, chàng lián nháy ngáa,
Tháp vái vàng vén pháa tánh lên.
Hai xe hà, chàng gác hai bên,
Tháp sá bí, tháp lián ghánh sĩ.
Chàng láa tháp đáng khi bát ý,
Đem tát đáu dú dí vô cung.*

Vay mượn trong văn học cổ Việt Nam

Tác Giả: Tô Quang Khôi

Thứ Ba, 18 Tháng 1 Năm 2011 21:14

*Thì p đang m c n c xe l ng,
N c pháo đã n ùng ra chi u...*

Chúng ta đi u bi t H Xuân H ng s ng vào cu i th k 18, đi u th k 19 mà tri u nhà Minh bên Tàu ch m d t vào cu i th k 16. Th c ra, đã t lâu cũng đã có ng i nghi ng bài “Đánh C” không ch c có ph i do n sĩ sáng tác. Đây là m t nghi v n quan tr ng trong văn h c Vi t Nam c n đ c các b c th c gi trong cũng nh ngoài n c nghiên c u thêm.

Khi nói đ n tính cách vay mượn trong văn h c c Vi t Nam, chúng ta không th không nh c t i nh ng tác ph m “hoàn toàn đ c l p” c a các nhà Nho x a. Ngoài nh ng truy n c đ c x p vào lo i bình dân ch a tìm ra tác gi , nh : Trinh Th , Trê Cóc, L c súc tranh công... chúng ta cũng ph i k đ n các truy n thu c lo i v a bác h c v a bình dân, nh : Bích Câu K Ng c a Vũ Qu c Trân, L c Vân Tiên c a Nguy n Đình Chi u. Đó là nh ng tác ph m không đ a vào truy n Tàu, do s sáng t o c a chính các tác gi .

Vào đi u th i Pháp thu c, khi ch qu c ng m u t La tinh đã đ c dùng đ vi t văn, vi t báo, tính cách vay mượn có ph n nh h n th i Hán h c còn th nh. Đ n đi u th k 20, các nhà văn Vi t Nam không còn vay mượn n a mà t mình sáng tác nh ng truy n h p v i hoàn c nh xã h i đ ng th i. Nh th , chúng ta có m t th i r t th nh v văn h c v i nh ng nhóm văn h c n i ti ng, nh Tô L c Văn Đoàn c a Nh t Linh và Khái H ng, nhóm Hàn Thuyên c a nh ng ng i theo Đ t qu c t , nhóm Tân Dân c a Vũ Đình Long...

Ng i ta không l y làm l khi th y văn hóa c a m t n c nh ch u nh h ng sâu đ m văn hóa c a m t n c láng gi ng l n. Văn hóa Pháp và nhi u n c Á châu cũng ch u nh h ng c a văn hóa La Hy (La mã và Hy l p). Trong khi đó, nhi u n c Á châu (nh Tri u Tiên, Nh t B n và Vi t Nam) ch u nh h ng văn hóa c a Trung Hoa. Riêng đ i Vi t Nam, v n đ nh h ng không c n đ t ra. T tiên chúng ta phát xu t t vùng Tri t giang bên Trung Hoa, là m t trong nhóm Bách Vi t t Tây Nam Trung Hoa, nh n c Vi t trong th i chi n qu c (Câu Ti n), Vi t Đông (T H i). T Trung hoa mà ra, t t nhiên ta ph i theo văn hóa Trung hoa. Nh v y, không còn g i là nh h ng n a. Nh ng dù có g c t Trung Hoa, chúng ta đã l p ra m t n c riêng và đã t t tách kh i nh h ng c a Trung Hoa. Tinh th đ c l p c a chúng ta th hi n rõ r t nh t trong phong t c, t p quán. S dĩ n n văn h c c c a chúng ta l thu c nhi u vào Trung Hoa vì các vua chúa c a ta không dám tách r i kh i “Thiên tri u”, nh t là v n đ thi c . Ng i bình dân không s “Thiên tri u” nên đã có n p s ng khác bi t nhi u v i n p s ng c a ng i Trung Hoa, t c là chúng ta đã t t o nên m t n n văn hóa riêng.

Vay m^on trong v^an h^ac c^o Vi^ot Nam

T^o Quang Kh^oi
Th^am 18 Th^ang 1 N^om 2011 21:14

T^o Quang Kh^oi
(Virginia, USA)